

THÁNG 1
2021

VietinBank 

www.vietinbank.vn

BẢN TIN NHÀ ĐẦU TƯ

NỘI DUNG

ĐỊNH HƯỚNG, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

- 3 VietinBank thông qua Định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2030, Tầm nhìn đến 2045 và Kế hoạch kinh doanh trung hạn 2021 – 2023
- 4 VietinBank chính thức áp dụng Thông tư 41/2016/TT-NHNN từ ngày 01/01/2021

SỰ KIỆN, HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC

- 5 VietinBank tổng kết năm 2020 và triển khai nhiệm vụ kinh doanh năm 2021
- 7 VietinBank đón 'làn sóng' FDI hậu COVID-19
- 8 VietinBank hợp tác với công ty Sen Đỏ phát hành thẻ vật lý, thẻ phi vật lý - định danh e-KYC

SẢN PHẨM, CÔNG NGHỆ

- 9 Tận hưởng ưu đãi miễn phí với gói tài khoản mới của VietinBank
- 10 Cấp/đổi pin dễ dàng trên VietinBank iPay Mobile (iPin)

CHƯƠNG TRÌNH, CHÍNH SÁCH LÃI SUẤT

- 11 Điểm tin về lãi suất huy động và lãi suất cho vay

CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

- 13 Việt Nam đạt tăng trưởng kinh tế dương trong năm 2020
- 15 Điểm tin kinh tế Việt Nam và một số ngành kinh tế trọng điểm



VIETINBANK THÔNG QUA ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021 – 2030, TẦM NHÌN ĐẾN 2045 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH TRUNG HẠN 2021 – 2023

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, VietinBank đã thông qua Định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2030, Tầm nhìn đến 2045 và Kế hoạch kinh doanh trung hạn 2021 – 2023.

Năm 2020 là năm cuối cùng VietinBank hoàn thành Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu (2016–2020), hoàn thành kế hoạch kinh doanh trung hạn 2018–2020. VietinBank đã có những thay đổi lớn về hiệu quả, tập trung vào chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ dựa vào quy mô là chính sang cải thiện mạnh mẽ về chất lượng dịch vụ và phát triển hiệu quả, quản lý tốt chất lượng tín dụng, cơ cấu lại hoạt động mạng lưới, quản trị chi phí hiệu quả gắn với phát triển văn hóa doanh nghiệp, triển khai nội dung “6 hóa” toàn diện các hoạt động và các cấp, tiến tới đáp ứng các chuẩn mực theo thông lệ quốc tế (Basel II) từ ngày 01/01/2021, là tiền đề quan trọng cho việc xây dựng, triển khai chiến lược phát triển giai đoạn 10 năm tới.

Trong giai đoạn phát triển mới 2021–2030, tầm nhìn 2045, là một ngân hàng lớn của quốc gia, VietinBank xác định vai trò dẫn dắt, đóng góp to lớn cho nền kinh tế trong hành trình hướng đến một quốc gia thịnh vượng, sánh vai cùng khu vực và quốc tế theo sứ mệnh **“Là ngân hàng tiên phong trong việc phát triển đất nước trên cơ sở mang lại giá trị tối ưu cho khách hàng, cổ đông và người lao động”**, đồng thời tiếp tục phát huy nội lực, khai thác tiềm năng lợi thế,

VietinBank xác định tầm nhìn dài hạn trở thành: **“Ngân hàng đa năng, hiện đại, hiệu quả hàng đầu tại Việt Nam, đến năm 2030 nằm trong Top 20 ngân hàng mạnh nhất Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương; Đến năm 2045 là ngân hàng mạnh và uy tín nhất Việt Nam, hàng đầu khu vực Châu Á – Thái Bình Dương và uy tín cao trên thế giới”**.

Chiến lược trọng tâm của VietinBank được xây dựng gắn với triết lý “khách hàng là trung tâm”, tập trung tiếp tục chuyển đổi mô hình tăng trưởng; thay đổi phương thức cạnh tranh; tăng cường liên kết giữa các phân khúc; khai thác theo chuỗi giá trị; gắn tăng trưởng với kinh tế ngành và các vùng kinh tế ngành; số hóa toàn diện hoạt động; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng lực thực thi nhanh.

Với khát vọng và chiến lược đã đặt ra, VietinBank khẳng định sự lớn mạnh, phát triển quy mô gắn liền với hiệu quả hoạt động, xây dựng vị thế ngân hàng mạnh và uy tín nhất Việt Nam, vươn tầm thế giới, xếp hạng tương đương với các ngân hàng trong khu vực và toàn cầu, xây dựng và khẳng định uy tín trên toàn thế giới theo xếp hạng uy tín của các tổ chức xếp hạng quốc tế ■

VIETINBANK CHÍNH THỨC ÁP DỤNG THÔNG TƯ 41/2016/TT-NHNN TỪ NGÀY 01/01/2021

VietinBank chính thức đăng ký áp dụng tỷ lệ an toàn vốn theo quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN (Thông tư 41) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) kể từ ngày 01/01/2021.



Theo định hướng về triển khai thực hiện Basel II tại Việt Nam, kể từ năm 2014, VietinBank đã tích cực triển khai các dự án thuộc chương trình Basel II, hướng tới đáp ứng thông lệ quốc tế về quản trị rủi ro (QTRR), quản lý vốn theo các chuẩn mực của Ủy ban Basel cũng như thông lệ thực hành trong khu vực. Sau thời gian chuẩn bị, VietinBank đã đáp ứng toàn diện các yêu cầu theo Thông tư 41 và các tiêu chuẩn Basel II về cơ cấu quản trị, quy định, quy trình kiểm soát nội bộ, hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu, nhân sự...

VietinBank cũng tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao năng lực vốn tự có, bao gồm: Làm việc với cơ quan quản lý Nhà nước để nghị bổ sung vốn điều lệ; phát hành trái phiếu thứ cấp; nâng cao hiệu quả các khoản đầu tư, góp vốn; chủ động điều chỉnh cơ cấu danh mục tài sản có rủi ro, kiểm soát hệ số rủi ro bình quân, ... tạo nền tảng vững chắc để VietinBank có thể đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn theo quy định tại Thông tư 41 từ đầu năm 2021.

Ngày 23/11/2020, Đại hội đồng cổ đông của VietinBank đã thông qua phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ

tức từ lợi nhuận sau thuế và trích các quỹ năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019. Đây là cơ sở để VietinBank tiếp tục làm việc với cơ quan quản lý Nhà nước và triển khai tăng vốn trong thời gian tới.

Với thành quả của các dự án thuộc chương trình Basel II trong hơn 5 năm chuẩn bị và năng lực vốn được cải thiện, ngày 23/12/2020, VietinBank đã chính thức gửi văn bản báo cáo NHNN về việc áp dụng Thông tư 41 tại VietinBank từ ngày 01/01/2021. Việc VietinBank chính thức áp dụng tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 41 và đáp ứng chuẩn mực Basel II sẽ tạo thế và lực mới để VietinBank tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh; nâng cao năng lực quản trị, năng lực tài chính; cải thiện chất lượng tài sản; tăng khả năng sinh lời gắn liền với QTRR; tiệm cận với các thông lệ trong khu vực; tăng sức cạnh tranh bền vững trong quá trình hội nhập với thị trường quốc tế cũng như khu vực và tiếp tục khẳng định vai trò, trách nhiệm của VietinBank trong việc xây dựng hệ thống ngân hàng Việt Nam lành mạnh, minh bạch, thúc đẩy phát triển kinh tế quốc gia bền vững ■

VIETINBANK TỔNG KẾT NĂM 2020 VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2021

Ngày 6/1/2021, VietinBank tổ chức Hội nghị Tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2020 và triển khai nhiệm vụ năm 2021. Là năm cuối của quá trình thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016–2020 và kế hoạch kinh doanh trung hạn MTBP 2018 – 2020, năm 2020 VietinBank đã đạt được những kết quả kinh doanh ấn tượng, toàn diện trên mọi mặt hoạt động.



Toàn cảnh Hội nghị

Năm 2020, VietinBank tiếp tục chủ động nỗ lực tái cơ cấu toàn diện mọi mặt hoạt động, chuyển đổi mạnh mẽ mô hình kinh doanh từ phát triển chiều rộng sang chiều sâu, từ dựa vào tăng trưởng quy mô là chính sang cải thiện chất lượng dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh doanh, gia tăng cơ cấu thu nhập ngoài lãi, kiểm soát tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và chi phí hoạt động của ngân hàng; cơ cấu khách hàng chuyển dịch tích cực theo hướng tăng tỷ trọng của các phân khúc có hiệu quả sinh lời cao như bán lẻ và SMEs.

Kết quả kinh doanh của VietinBank năm 2020 đều đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra, tiếp tục đạt được tốc độ tăng trưởng hiệu quả kinh doanh lớn hơn nhiều lần so với tốc độ tăng

trưởng quy mô năm thứ 3 liên tiếp. Dư nợ tín dụng hợp nhất tăng 7,7% so với năm 2019, nguồn vốn huy động tăng 11% so với năm 2019, tỷ lệ LDR tuân thủ các quy định của NHNN, nguồn vốn CASA tiếp tục được cải thiện tăng 15,5% so với năm 2019, tỷ trọng CASA trong tổng nguồn vốn cũng tăng so với năm 2019. Thu nhập ngoài lãi tăng 35,2% so với năm 2019, tỷ trọng thu ngoài lãi trên tổng thu nhập hoạt động tăng trưởng tốt từ 16,5% năm 2019 lên gần 20,1% năm 2020, trong đó thu thuần dịch vụ tăng gần 12%, thu nhập từ kinh doanh ngoại tệ tăng 24%, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh vốn tăng 70% so với năm 2019. Tỷ lệ nợ xấu dưới 1%, tỷ lệ dự phòng bao phủ nợ xấu cho vay và trái phiếu nội bảng ở mức khoảng 130%, cao hơn năm 2019. Lợi nhuận riêng lẻ trước thuế đạt 16.450 tỷ đồng, chỉ số

sinh lời ROE và ROA là 16,8% và 1,3%, tiếp tục cải thiện mạnh so với năm 2019. Tỷ lệ CIR được kiểm soát giảm từ mức 37,7% năm 2019 xuống khoảng 35% năm 2020, là mức thấp so với thị trường.

Năm 2020, VietinBank đã cắt giảm gần 5.000 tỷ đồng lợi nhuận từ việc giảm lãi suất cho vay, phí, thoái lãi để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19; hoàn thành tốt mục tiêu tại Đề án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020; đáp ứng mức vốn tự có theo chuẩn mực Basel II và chính thức áp dụng thông tư 41/2016/TT-NHNN từ đầu năm 2021; mua lại toàn bộ trái phiếu đặc biệt tại VAMC trong chưa đầy 2 năm (từ tháng 12/2018 đến tháng 10/2020) thay vì 5 năm theo dự kiến.

Trong năm 2020, VietinBank cũng ký kết thành công hợp đồng hợp tác độc quyền phân phối bảo hiểm với Manulife Việt Nam nhằm cung cấp giải pháp tài chính toàn diện và hiệu quả cho khách hàng, thỏa thuận hợp tác chiến lược với Grab cùng nhiều đối tác lớn khác, góp phần mở rộng và hoàn thiện các dịch vụ mà VietinBank đang cung cấp trên thị trường.

Đặc biệt, VietinBank là ngân hàng tiên phong, tiêu biểu trong việc đầu tư, phát triển, ứng dụng rộng rãi CNTT hiện đại, đồng bộ vào hoạt động

kinh doanh và quản trị, ứng dụng số hóa mạnh mẽ trong phát triển sản phẩm ứng dụng công nghệ hiện đại. Ứng dụng VietinBank iPay tăng trưởng 50% số lượng khách hàng, lên tới 3 triệu người dùng, số lượng giao dịch tăng 100% so với năm 2019. Bên cạnh đó, VietinBank đã thi điểm triển khai thành công Hệ thống “Smart Digital Branch – Chi nhánh số hoá thông minh” ứng dụng sinh trắc học, giúp nhận diện, phân luồng, nâng cao trải nghiệm khách hàng và chất lượng dịch vụ, góp phần tăng năng suất lao động.

Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch trung hạn 2021–2023, nằm trong chiến lược phát triển 10 năm giai đoạn 2021–2030 và tầm nhìn đến năm 2045 của VietinBank. VietinBank đặt kế hoạch một số chỉ tiêu chủ yếu cho năm 2021 như sau:

- Tổng tài sản: tăng trưởng khoảng 3% – 6%;
- Tín dụng: tăng trưởng khoảng 8% – 11%;
- Nguồn vốn huy động: tăng trưởng 10% – 12%;
- Tỷ lệ nợ xấu: Dưới 2%;
- LNTT riêng lẻ và hợp nhất: tiếp tục cải thiện mạnh mẽ, tăng 10% – 20% ■

DƯ NỢ TÍN DỤNG HỢP NHẤT

↑ **7,7%**

NGUỒN VỐN CASA

↑ **15,5%**

LỢI NHUẬN RIÊNG LẺ TRƯỚC THUẾ

16.450 TỶ ĐỒNG

NGUỒN VỐN HUY ĐỘNG

↑ **11%**

THU NHẬP NGOÀI LÃI

↑ **35,2%**

ROE
16,8%

ROA
1,3%

CIR
35%

VIETINBANK ĐÓN 'LÀN SÓNG' FDI HẬU COVID-19

Sự thành công trong việc kiểm soát và ngăn chặn dịch COVID-19 cùng với làn sóng dịch chuyển đầu tư của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) từ Trung Quốc sang khu vực Đông Nam Á và những lợi thế khác, như sự ổn định nền kinh tế vĩ mô, nhân lực dồi dào, các chính sách mở cửa đầu tư, thực thi các hiệp định thương mại... đã giúp Việt Nam trở thành điểm đến đầu tư an toàn, thu hút được các nguồn vốn FDI chất lượng cao. Trong bối cảnh đó, VietinBank tiếp tục kiên định với mục tiêu trở thành ngân hàng số 1 về tài trợ dự án và tư vấn đầu tư dành cho khách hàng FDI, hướng tới mô hình chuyên môn hóa đến từng tiểu phân khúc khách hàng; cung cấp các giải pháp tài chính ngân hàng tổng thể, toàn diện, cạnh tranh, hiện đại theo chuẩn quốc tế...

Từ nhiều năm nay, VietinBank đã từng bước xây dựng mô hình chuyên môn hóa; hoàn thiện quy trình giao dịch hướng đến khách hàng, thiết kế và cung cấp các sản phẩm hiện đại, đa dạng, phù hợp với đặc thù kinh doanh của các DN FDI theo thông lệ quốc tế và phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam, như bảo lãnh vay vốn, tài trợ tín dụng xuất khẩu (ECA), các cấu trúc tài chính LBO, LBI, cấu trúc M&A...; phát triển mạnh mẽ chuỗi liên kết theo hệ sinh thái khách hàng FDI (nền tảng platform) với nhiều chương trình ưu đãi tốt nhất về lãi suất và phí giao dịch, giao dịch eFast (ngân hàng điện tử dành cho doanh nghiệp) với mức phí 0 đồng...

Nhận ra cơ hội lớn khi Việt Nam là một trong những điểm đến chiến lược của DN Nhật Bản trong xu hướng dịch chuyển sản xuất, mở rộng chuỗi cung ứng, đa dạng hóa cơ sở sản xuất ở nước ngoài, VietinBank đã đưa ra các gói giải pháp tài chính chuyên biệt dành cho DN Nhật Bản đầu tư vào các ngành kinh tế trọng điểm theo xu hướng mới. Thông qua mối quan hệ hợp tác chiến lược, VietinBank tiếp tục đồng hành với MUFG Bank xây dựng giải pháp chung, tận dụng lợi thế tiềm lực tài chính, thế mạnh của hai bên nhằm mang đến giải pháp vượt trội cho DN Nhật Bản; hướng tới chiếm lĩnh thị phần và trở thành ngân hàng số 1 cho DN Nhật Bản tại Việt Nam.

VietinBank là ngân hàng duy nhất tại Việt Nam được Japan Finance Corporation (JFC) - một tổ chức tài chính của Chính phủ Nhật Bản lựa chọn làm đối tác triển khai Chương trình bảo lãnh 100% nghĩa vụ nợ (bao gồm gốc, lãi, phí) cho DN vừa và nhỏ SME Nhật Bản hoạt động tại Việt Nam với tài sản bảo đảm là Thư tín dụng dự phòng (Stand-by Letter of Credit - SBLC) do JFC phát hành. Chương trình SBLC, với thủ tục, quy trình nhanh gọn, lãi suất ưu đãi, có nhiều ưu điểm như: Vốn vay bằng đồng nội tệ, tránh được rủi ro về tỷ giá hối đoái; đa dạng hóa các nguồn tài chính; cải thiện vị thế tài chính của các công ty mẹ ở Nhật Bản..., hứa hẹn mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho DN SME Nhật Bản tại Việt Nam ■

(Nguồn: trích bài đăng trên báo điện tử Thời báo kinh tế Sài Gòn ngày 28/12/2020)



VIETINBANK HỢP TÁC VỚI CÔNG TY SEN ĐỎ PHÁT HÀNH THẺ VẬT LÝ, THẺ PHI VẬT LÝ - ĐỊNH DANH E-KYC

Thông tư 16/2020/TT-NHNN ngày 04/12/2020 của Ngân hàng Nhà nước cho phép các ngân hàng được triển khai mở tài khoản thanh toán cho khách hàng (KH) bằng phương thức điện tử (eKYC) từ ngày 5/3/2021. Đón trước xu thế, ngày 21/12/2020, VietinBank đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Công ty Sen Đỏ (Sendo) để phối hợp triển khai phát hành và truyền thông quảng bá dòng thẻ Ghi nợ Quốc tế (GNQT), Tín dụng Quốc tế (TDQT) đầu tiên áp dụng định danh e-KYC qua kênh thương mại điện tử (TMĐT).



Theo nội dung ký kết, VietinBank và Sendo cam kết hợp tác trên nhiều lĩnh vực như: Phát triển dòng sản phẩm thẻ liên kết vật lý, phi vật lý - định danh e-KYC (đồng thương hiệu) và phối hợp triển khai các chương trình marketing truyền thông quảng bá sản phẩm, dịch vụ (SPDV) tới KH cũng như triển khai giải pháp phát hành và hỗ trợ thúc đẩy thanh toán cho sàn TMĐT.

Đặc biệt, sự tích hợp của công nghệ số hóa giữa VietinBank và

Sendo đã cho ra mắt quy trình phát hành thẻ online, mang đến trải nghiệm hoàn toàn khác biệt cho KH. KH có thể tiếp cận dịch vụ của VietinBank nhanh chóng, chủ động đăng ký mở thẻ ngay tại ứng dụng Sendo và được lựa chọn cấp thẻ vật lý hoặc thẻ phi vật lý với hàng ngàn ưu đãi, quà tặng hấp dẫn. Cùng với sự ra mắt của sản phẩm thẻ phi vật lý, KH có thể thực hiện chi tiêu mua sắm ngay mà không cần chờ thời gian nhận thẻ, tận dụng tối đa thời gian và các chương trình

ưu đãi mua sắm trên Sendo.

Việc ký kết thỏa thuận hợp tác này sẽ giúp VietinBank và Sendo tận dụng, khai thác triệt để thế mạnh và tiềm năng của mỗi bên, góp phần tăng trưởng thị phần và khả năng cạnh tranh trên thị trường. Đây cũng là cơ hội tốt để VietinBank cung cấp sản phẩm, dịch vụ ngân hàng nói chung và các sản phẩm, dịch vụ thẻ nói riêng để cùng hỗ trợ và phát triển hoạt động kinh doanh của hai bên ■



Lễ ký kết Thỏa thuận hợp tác giữa VietinBank và Sen Đỏ

TẬN HƯỞNG ƯU ĐÃI MIỄN PHÍ VỚI GÓI TÀI KHOẢN MỚI CỦA VIETINBANK



Gói tài khoản Smart là sản phẩm dành cho khách hàng trẻ, dễ dàng sử dụng Internet Banking và biến động thông tin tài khoản qua tin nhắn OTT trên ứng dụng di động. Tham gia gói tài khoản Smart, khách hàng chỉ cần duy trì số dư tài khoản thanh toán bình quân tháng từ 2 triệu đồng trở lên hoặc trả phí duy trì gói hàng tháng 15.000 VND, khách hàng sẽ được miễn các loại phí: Phí duy trì tài khoản thanh toán, phí duy trì VietinBank iPay, phí duy trì dịch vụ biến động thông tin tài khoản qua tin nhắn OTT, phí giao dịch chuyển khoản trong và ngoài hệ thống qua VietinBank iPay. Hạn mức giao dịch trên iPay của khách hàng có thể lên đến 3 tỷ đồng mỗi ngày.

Gói tài khoản Basic dành cho khách hàng có nhu cầu giao dịch cơ bản tại quầy và nhận biến động thông tin tài khoản qua SMS. Chỉ cần duy trì số dư tài khoản thanh toán bình quân tháng từ 2 triệu đồng trở lên hoặc trả phí duy trì gói hàng tháng 15.000 VND, khách hàng khi tham gia gói này sẽ được miễn các loại phí: Phí duy

trì tài khoản thanh toán, phí duy trì dịch vụ biến động thông tin tài khoản qua SMS.

Gói tài khoản Plus dành cho nhóm khách hàng thường xuyên giao dịch qua tài khoản ngân hàng, có nhu cầu sử dụng đồng bộ các dịch vụ ngân hàng số. Với gói tài khoản này, khách hàng duy trì số dư tài khoản thanh toán bình quân tháng từ 5 triệu đồng trở lên hoặc trả phí duy trì gói hàng tháng 40.000 VND, khách hàng sẽ được miễn các loại phí: phí duy trì tài khoản thanh toán, phí duy trì VietinBank iPay, phí duy trì dịch vụ biến động thông tin tài khoản qua SMS, phí giao dịch chuyển khoản trong và ngoài hệ thống qua VietinBank iPay. Mỗi ngày, khách hàng có thể giao dịch trên iPay với hạn mức lên đến 3 tỷ đồng.

Với việc ra mắt các gói tài khoản mới này, VietinBank hy vọng sẽ đáp ứng được nhu cầu giao dịch tài khoản đa dạng của mọi đối tượng khách hàng; đồng thời mang tới các giải pháp tài chính hiệu quả, tiết kiệm chi phí và thuận tiện nhất ■

CẤP/ĐỔI PIN DỄ DÀNG TRÊN VIETINBANK IPAY MOBILE (IPIN)

Tiến phong trong việc ứng dụng mã PIN điện tử cho chủ thẻ ATM E-Partner, tiếp nối thành công của giải pháp ePIN (cho phép chủ thẻ nhận mã PIN qua tin nhắn điện thoại), kể từ 14/12/2020, VietinBank tiếp tục triển khai dịch vụ cấp/đổi PIN trên ứng dụng VietinBank iPay Mobile (iPIN). Giải pháp iPIN cho phép chủ thẻ nhận PIN của thẻ cấp lần đầu ngay trên ứng dụng, đặc biệt lần đầu tiên chủ thẻ VietinBank có thể dễ dàng chủ động đổi PIN mà không cần ra quầy giao dịch hoặc ATM, tăng độ bảo mật mã PIN cho khách hàng.

Áp dụng ePIN, iPIN phục vụ khách hàng là bước đi đột phá của VietinBank trong lĩnh vực thẻ ngân hàng, nhằm biến những thủ tục bất tiện, phức tạp trở thành các thao tác đơn giản, nhanh gọn. Sự cải tiến này không chỉ giúp nâng cao độ an toàn, bảo mật, mang lại sự thuận tiện, chủ động cho chủ thẻ, mà còn giúp khách hàng tiết kiệm thời gian, giảm thiểu chi phí ■



ĐIỂM TIN VỀ LÃI SUẤT HUY ĐỘNG VÀ LÃI SUẤT CHO VAY

Mặt bằng lãi suất huy động (LSHD) của các ngân hàng thương mại (NHTM)

Trong tháng 12/2020, các ngân hàng duy trì mức LSHĐ đã được điều chỉnh từ cuối tháng 11 (giảm 0,2%/năm đối với LSHĐ đối với đối tượng KHCN về mức 5,6%/năm).

Đối với khối NHTMCP ngoài quốc doanh, sau khi nhóm NHTM Nhà nước điều chỉnh giảm LSHĐ niêm yết, hàng loạt các NHTMCP cũng có động thái điều chỉnh giảm tương ứng. Tuy nhiên, mức độ phân hóa lãi suất trong nhóm các NHTMCP khá lớn.

Riêng kỳ hạn 6 tháng, để LSHĐ không chênh quá nhiều so với kỳ hạn 12 tháng thì khối NHTMCP áp dụng mức LSHĐ cho kỳ hạn này cao hơn 0,5-2,0%/năm so với các NHTM Nhà nước.

Đầu năm 2021, VietinBank dự kiến giữ nguyên mức LSHĐ như hiện nay.



Các chương trình tín dụng ưu đãi lãi suất cho vay (LSCV) của VietinBank

ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP (KHDN)

Ngắn hạn

- Chương trình Đồng hành cùng KHDN: LSCV ưu đãi đối với VND từ 5,9%/năm; đối với USD từ 2,7%/năm (tùy theo khách hàng và thời hạn vay).
- Gói tín dụng thúc đẩy tăng trưởng dư nợ, hỗ trợ chi nhánh cạnh tranh trong Quý I/2021 quy mô 60.000 tỷ đồng và 600 triệu USD: LSCV ưu đãi từ 4,0%/năm với VND và từ 2,0%/năm với USD;
- Gói ưu đãi cho ngành Thương mại phân phối dành cho KHDN VVN quy mô 10.000 tỷ đồng với LSCV từ 4,0%/năm.

Chính sách hỗ trợ KHDN bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (hiệu lực đến 31/03/2021)

- Chính sách hỗ trợ về LSCV ngắn hạn và trung dài hạn
- Chính sách ưu đãi phí Thanh toán quốc tế & Tài trợ thương mại và phí dịch vụ VietinBank eFAST- gói tài chính.

Trung dài hạn

- Chương trình ưu đãi cho vay tái tài trợ dự án năng lượng tái tạo đã vận hành thương mại: LSCV trong năm đầu áp dụng theo chương trình ưu đãi của VietinBank đối với khách hàng đủ điều kiện tham gia, biên độ ưu đãi các năm sau từ 2,8%/năm.
- Chương trình ưu đãi trung dài hạn VND lãi suất cố định 2021 với LSCV ưu đãi từ 7,8%/năm.
- Chương trình ưu đãi trung dài hạn dành riêng cho KHDN VVN 2020 với mức LSCV từ 7,5%/năm
- Gói ưu đãi dành cho KHDN VVN đầu tư nhà xưởng xây sẵn cho thuê trong khu công nghiệp quy mô 3.000 tỷ đồng: LSCV ưu đãi trong năm đầu từ 8,1%/năm và biên độ ưu đãi các năm sau từ 3,2%/năm;
- Gói ưu đãi dành cho KHDN đầu tư bất động sản khu công nghiệp quy mô 5.000 tỷ đồng: LSCV ưu đãi trong năm đầu từ 8,5%/năm, biên độ ưu đãi các năm sau từ 3,5%/năm.

ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG BÁN LẺ

- Chương trình Vay ưu đãi - Lãi tri ân với LSCV chỉ từ 5,5%/năm với ngắn hạn và 7,0%/năm với trung dài hạn (tùy theo thời gian ưu đãi và thời hạn vay).

- Chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi mưa lũ miền Trung và Tây Nguyên năm 2020: hỗ trợ về lãi suất đối với khách hàng bị phát sinh nợ nhóm 2 do thiên tai làm ảnh hưởng tới khả năng thu xếp nguồn tiền trả nợ đúng hạn cho VietinBank. Việc áp dụng chính sách hỗ trợ này sẽ giúp khách hàng ổn định đời sống, khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh ■

VIỆT NAM ĐẠT TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ DƯƠNG TRONG NĂM 2020

Kinh tế thế giới năm 2020 đã chịu ảnh hưởng nặng nề do tác động của đại dịch COVID-19, khiến hầu hết các quốc gia, bao gồm các nền kinh tế đầu tàu như Mỹ, Châu Âu rơi vào tăng trưởng âm. Trong bối cảnh đó, nhờ kiểm soát tốt dịch bệnh, một số nước châu Á trong đó có Việt Nam vẫn giữ được mức tăng trưởng dương. Ước tính của Tổng cục Thống kê cho thấy GDP Quý IV của Việt Nam tăng 4,48% so với cùng kỳ năm ngoái, nâng tổng mức tăng trưởng GDP cả năm lên 2,91%. Mức tăng trưởng này cao hơn đáng kể so với dự báo trước đó của các tổ chức tài chính thế giới như ADB (2,3%), IMF (1,6%), tương đương với dự báo của World Bank (từ 2,5 – 3,0%).

Điểm nhấn nổi bật nhất trong tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2020 là tăng trưởng về xuất nhập khẩu. Dịch bệnh khiến cho thương mại toàn cầu sụt giảm mạnh, nhưng với vị thế ngày càng tăng trong chuỗi cung ứng toàn cầu, Việt Nam vẫn giữ được tăng trưởng xuất khẩu 6,5%, tăng trưởng nhập khẩu 3,6% và xuất siêu ước tính cao kỷ lục 19,1 tỷ USD. Các thị trường xuất khẩu lớn nhất như Mỹ và Trung Quốc tăng trưởng lần lượt 24,5% và 17,1%. Đáng chú ý, nhập khẩu trong Quý IV có đà phục hồi mạnh, tăng tới 15,7% so với cùng kỳ, trong đó nhập khẩu tư liệu sản xuất chiếm tới 93%. Với một nền kinh tế đang phát triển như Việt Nam, tăng trưởng nhập khẩu cũng quan trọng như xuất khẩu, sự phục hồi của cả 2 chiều thương mại cho thấy Việt Nam đang dần trở thành nơi chế xuất quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (bao gồm đăng ký mới và điều chỉnh) đạt khoảng 21 tỷ USD, giảm 7% so với năm 2019, phản ánh tác động của đại dịch đối với dịch chuyển dòng vốn quốc tế, tuy nhiên đây chỉ là mức giảm nhẹ, cho thấy xu hướng thu hút vốn đầu tư của Việt Nam vẫn có triển vọng tốt.

Thị trường tài chính cũng có một năm tương đối tích cực. Không còn nhiều áp lực tăng tỷ giá như các năm trước, tỷ giá USD/VND trên thị trường liên ngân hàng hiện giao dịch quanh mức 23.125 – 23.135, giảm nhẹ so với thời điểm đầu năm 2020. Riêng tỷ giá mua vào của Ngân hàng Nhà nước giảm tới 50 điểm so với 1 năm trước. Diễn biến tích cực của cung cầu ngoại tệ giúp Việt Nam tiếp tục gia tăng dự trữ ngoại hối lên mức kỷ lục – đạt khoảng 93 tỷ USD vào tháng 10/2020 ■

ĐIỂM TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ NGÀNH KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM

Kết thúc năm 2020 với nhiều khó khăn, kinh tế Việt Nam đã có sự hồi phục nhanh chóng nhờ kiểm soát tốt tình hình dịch COVID-19 trong nước, cũng như thực thi các Hiệp định Thương mại chiến lược quan trọng. Theo báo cáo tháng 12 của Tổng cục thống kê, GDP cả năm 2020 đạt mức tăng trưởng dương 2,91%; thị trường chứng khoán trong những tháng cuối năm cũng có được sự phục hồi đáng kể, cả về khối lượng và giá trị giao dịch; sản xuất công nghiệp tăng 3,36% so với cùng kỳ năm trước; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa liên tục đạt đỉnh, ước tính đạt 281,5 tỷ USD, tăng 6,5% so với 2019. Việc thắt lưng buộc bụng với Hoa Kỳ kéo dài là một trong những nguyên nhân khiến Việt Nam bị gắn mác thao túng tiền tệ, song Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẳng định việc điều hành tỷ giá những năm qua – trong khuôn khổ chính sách tiền tệ chung – nhằm thực hiện mục tiêu nhất quán là kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô.



Lúa gạo: Xuất khẩu lúa gạo đạt kết quả khả quan từ đầu năm nhờ nhu cầu thị trường thế giới tăng cùng động lực từ EVFTA.

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, trong 11 tháng đầu năm 2020, lượng gạo cả nước xuất khẩu đạt trên 5,7 triệu tấn, thu về gần 2,83 tỷ USD, giá trung bình đạt 496 USD/tấn, giảm 2,9% về lượng, tăng 9,7% về kim ngạch và tăng 12,9% về giá so với cùng kỳ năm 2019. Giá gạo xuất khẩu của Việt Nam trên sàn thế giới liên tục đứng ở mức cao, ổn định ở mức 493-497 USD/tấn, cao hơn khoảng 30 USD/tấn so với gạo Thái Lan. Đáng chú ý, ở thị trường EU, nhờ hiệu ứng từ Hiệp định EVFTA, nhiều lô hàng gạo thơm xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam đã có giá từ 600 - 1.000 USD/tấn.

Hiện tại, cơ hội xuất khẩu lúa gạo của Việt Nam vẫn rộng cửa bởi nhu cầu tiêu thụ trên thế giới ổn định. Dự báo nhu cầu tiêu thụ thế giới và mức giá xuất khẩu gạo trong thời gian tới sẽ khá tốt.

Sắt thép: Xuất khẩu sắt thép tăng mạnh về lượng nhưng giảm về giá so với 2019. Bộ Công Thương áp thuế bán phá giá lên sản phẩm thép cán nguội Trung Quốc.

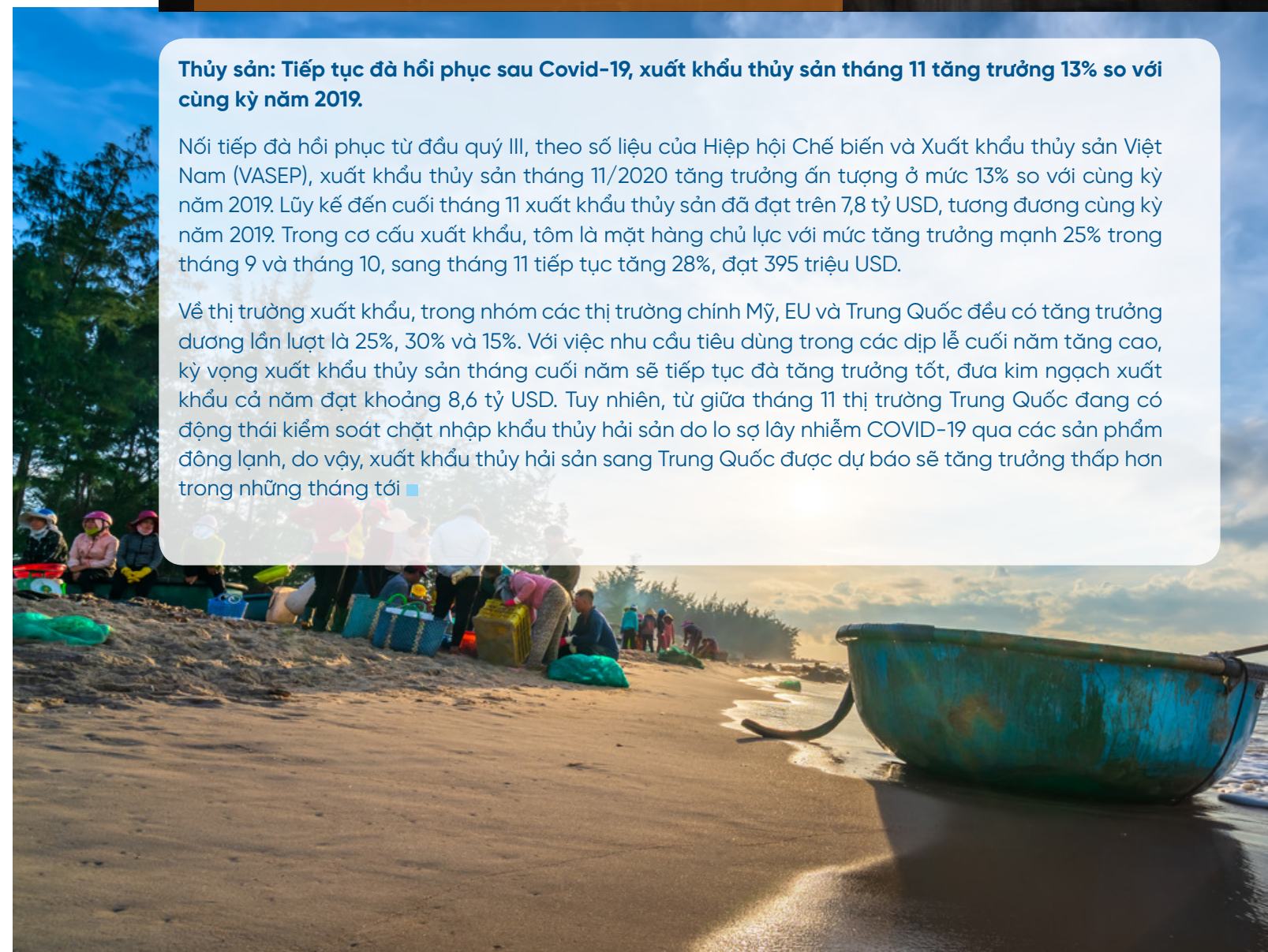
Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu sắt thép tháng 11/2020 đạt 984.441 tấn, tương đương 543,06 triệu USD. Tính chung cả 11 tháng đầu năm 2020, cả nước xuất khẩu 8,91 triệu tấn sắt thép với các thị trường lớn nhất là Trung Quốc, Campuchia và Thái Lan, thu về trên 4,7 tỷ USD, giá trung bình 527,5 USD/tấn, tăng mạnh 48,2% về lượng, tăng 22,3% về kim ngạch nhưng giảm 17,5% về giá so với 11 tháng đầu năm 2019. Bộ Công Thương chính thức đã áp thuế bán phá giá lên sản phẩm thép cán nguội, dạng cuộn, tấm của Trung Quốc, hiệu lực trong 5 năm kể từ ngày 21/12/2020. Việc làm này nhằm ngăn chặn và giảm thiểu thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước, bảo vệ quyền lợi của ngành sản xuất trong nước, lợi ích của các ngành công nghiệp hạ nguồn sử dụng sản phẩm thép này.



Thủy sản: Tiếp tục đà hồi phục sau Covid-19, xuất khẩu thủy sản tháng 11 tăng trưởng 13% so với cùng kỳ năm 2019.

Nối tiếp đà hồi phục từ đầu quý III, theo số liệu của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), xuất khẩu thủy sản tháng 11/2020 tăng trưởng ấn tượng ở mức 13% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế đến cuối tháng 11 xuất khẩu thủy sản đã đạt trên 7,8 tỷ USD, tương đương cùng kỳ năm 2019. Trong cơ cấu xuất khẩu, tôm là mặt hàng chủ lực với mức tăng trưởng mạnh 25% trong tháng 9 và tháng 10, sang tháng 11 tiếp tục tăng 28%, đạt 395 triệu USD.

Về thị trường xuất khẩu, trong nhóm các thị trường chính Mỹ, EU và Trung Quốc đều có tăng trưởng dương lần lượt là 25%, 30% và 15%. Với việc nhu cầu tiêu dùng trong các dịp lễ cuối năm tăng cao, kỳ vọng xuất khẩu thủy sản tháng cuối năm sẽ tiếp tục đà tăng trưởng tốt, đưa kim ngạch xuất khẩu cả năm đạt khoảng 8,6 tỷ USD. Tuy nhiên, từ giữa tháng 11 thị trường Trung Quốc đang có động thái kiểm soát chặt nhập khẩu thủy hải sản do lo sợ lây nhiễm COVID-19 qua các sản phẩm đông lạnh, do vậy, xuất khẩu thủy hải sản sang Trung Quốc được dự báo sẽ tăng trưởng thấp hơn trong những tháng tới.





BẢN TIN NHÀ ĐẦU TƯ

Tuyên bố trách nhiệm:

Việc cung cấp các thông tin này chỉ phục vụ mục đích tham khảo.

VietinBank không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất nào
do việc sử dụng thông tin trên đây vào hoạt động kinh doanh.

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư - Ban Thư ký HĐQT & QHCD
Văn phòng Hội đồng Quản trị
Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam

108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

E investor@vietinbank.vn | **T** 024 3941 3622 | **W** www.investor.vietinbank.vn